

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH " AN TOÀN "

Thứ hai, ngày 22 tháng 9 năm 2025

Hoạt động học: Truyện: Bé nào cũng giỏi - GDG

LVPT: PTNT

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên truyện, nhớ tên nhân vật trong truyện, hiểu nội dung: Mỗi bạn đều có điểm mạnh riêng, không phân biệt trai hay gái, ai cũng giỏi ở một lĩnh vực nào đó.
- Trẻ chú ý lắng nghe, trả lời đầy đủ các câu hỏi của cô, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, tôn trọng bạn bè, không chê bai, kỳ thị bạn trai và bạn gái.

II. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa chuyện “Bé nào cũng giỏi”
- Hoạt cảnh chuyện trên máy vi tính.

III. Hoạt động:

*** HĐ1: Ổn định tổ chức.**

- Cô và trẻ cùng vận động bài: Bạn ơi lắng nghe
 - Chúng mình vừa vận động bài gì?
- => Cô khái quát dẫn dắt trẻ vào bài

*** HĐ2: Kể chuyện “Bé nào cũng giỏi”**

- Cô giới thiệu tên chuyện.
- Cô kể lần 1 thể hiện cử chỉ điệu bộ.
- Cô tóm tắt nội dung câu chuyện: Trong giờ hoạt động góc của cô Mai, các bé được chơi rất nhiều góc khác nhau, trong đó có góc xây dựng và góc nấu ăn. Lan rất thích chơi góc xây dựng, nhưng Nam không cho Lan chơi cùng vì cho rằng góc xây dựng là góc của con trai. Ban đầu các bạn tranh luận ai giỏi hơn. Cô giáo mỉm cười và giải thích: “Mỗi bạn đều

có tài năng riêng, các con không nên phân biệt bạn trai hay bạn gái, bạn trai hay bạn gái đều giỏi như nhau.” Các bạn hiểu ra, cùng chơi hòa thuận và biết khen ngợi lẫn nhau.

- Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh họa.

*** HĐ3: Đàm thoại.**

+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?

+ Trong chuyện có những ai?

+ Bạn Lan muốn chơi góc nào?

+ Bạn Nam đã nói điều gì?

+ Cô giáo đã giải thích như thế nào?

+ Ban đầu các bạn tranh luận ntn?

+ Cô giáo đã nói gì với các bạn?

+ Sau khi nghe cô giải thích, các bạn đã làm gì?

=> GD: Mỗi bạn đều có điểm mạnh riêng, con trai hay con gái đều có thể giỏi. Chúng ta cần yêu quý, tôn trọng bạn, biết khen bạn và tự tin vào bản thân.

***HĐ4: Xem phim**

- Cô cho trẻ xem hoạt cảnh truyện kể trên máy vi tính :

- Kết thúc giờ học

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

Thứ ba, ngày 23 tháng 9 năm 2025

Hoạt động học: Tạo hình: Tô màu cầu trượt (M)
LVPT: PTTM

I. Mục đích- yêu cầu:

- Dạy trẻ biết cầm bút bằng tay phải, cầm bút bằng 3 đầu ngón tay và biết lựa chọn màu sắc tô cầu trượt theo mẫu.
- Rèn kỹ năng tô màu, biết tô từ từ, tô kín, tô không chồm ra ngoài, rèn tư thế ngồi, và cách cầm bút
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

II. Chuẩn bị:

- Tranh mẫu của cô: Tranh tô màu cầu trượt.
- Tranh rỗng 1 cầu trượt, sáp màu
- Nhạc bài hát: Vui đến trường
- Một số đồ dùng hỗ trợ khác.

III. Hoạt động:

*** HD1: Ôn định tổ chức**

- Cô và trẻ hát bài: Vui đến trường.
- + Chúng mình vừa hát bài hát gì?
- Bài hát nói về điều gì?
- => KQ dẫn dắt trẻ vào bài.

***HD2: Quan sát**

- Cô cho trẻ quan cầu trượt (vật thật)
- Nhận xét màu sắc, tên gọi của cầu trượt
- Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu
- Cô có tranh vẽ gì đây?
- Cầu trượt tô bằng màu gì?
- Cho trẻ quan sát tranh cầu trượt .
- Cô khái quát và tổng hợp các ý kiến của trẻ.
- Cô làm mẫu cho trẻ xem cách tô màu trên mặt giấy: Cô cầm bút bằng tay phải, cô tô từ từ các bộ phận của cầu trượt, từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài và tô đều tay, khéo léo, không để chừa màu ra ngoài.
- Cho trẻ nhắc lại cách tô và cách chọn màu để tô
- Cô nhận mạnh kỹ năng tô màu.
- Cô nhắc trẻ tư thế ngồi, cách cầm bút tô màu.
- Cô cho trẻ nhẹ nhàng về chỗ ngồi

*** HĐ3: Thực hiện**

- Trẻ thực hiện bài
- Cô bao quát gợi ý cách tô màu trên giấy
- Giúp trẻ hoàn thiện sản phẩm

***HĐ4 : Nhận xét**

- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm
- Cô và trẻ trao đổi trò chuyện về những bức tranh do trẻ vẽ, gợi ý trẻ đưa ra ý tưởng cảm nhận về bức tranh.
- Cô nhận xét chung, tuyên dương trẻ

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

Thứ tư, ngày 24 tháng 9 năm 2025

Hoạt động học: LQVT: Ghép đôi tương ứng

Thuộc lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ biết cách xếp ghép đôi tương ứng, từng đối tượng của 2 nhóm đồ vật
- Trẻ có kỹ năng ghép đôi, rèn kỹ năng đếm và nâng cao khả năng xếp cạnh nhau trên cùng mặt phẳng
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động

II. Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ có 3 hình vuông, 3 hình tam giác, 3 bạn nhỏ
- Đồ dùng của cô: 3 hình vuông, 3 hình tam giác, 3 bạn nhỏ

III. Hoạt động:

*** HD1: Ôn nhận biết gọi tên hình vuông hình tam giác**

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: Ai thông minh hơn
- Cô chỉ vào hình và các con sẽ đọc nhanh tên của hình
- Cô cho trẻ chọn hình giơ lên theo yêu cầu của cô
- Cô nói màu- trẻ nói tên hình
- Cho trẻ tìm xung quanh lớp đồ dùng, đồ chơi có dạng hình vuông, hình tam giác

*** HD2: Dạy trẻ ghép đôi xếp tương ứng**

- Cô cho trẻ xếp tất cả các hình vuông ra ngoài bảng theo hàng ngang từ trái sang phải
- Tiếp theo xếp mỗi hình vuông là một mái nhà hình tam giác theo chiều từ trái sang phải cho đến hết
- Cô quan sát gợi ý hỏi trẻ xem hình vuông và hình tam giác như thế nào với nhau?
- Cô giảng giải: Cách xếp một hình vuông với một hình tam giác (gọi là ghép đôi tương ứng (1-1))
- Cô cho trẻ nhắc lại từ (ghép đôi tương ứng 1-1) theo tổ, nhóm, cá nhân.
- Xếp mỗi bạn nhỏ đứng cạnh 1 ngôi nhà.
- Cho trẻ đếm số bạn nhỏ và ngôi nhà.
- Bạn nhỏ và ngôi nhà như thế nào với nhau?
- Cách sắp xếp một bạn nhỏ và một ngôi nhà gọi là xếp như thế nào?
- Cô cho trẻ nhắc lại cách xếp (ghép đôi tương ứng 1-1)
- Cho trẻ cất lần lượt bạn nhỏ, ngôi nhà vào trong rổ cho đến hết
- Cho trẻ tìm xung quanh lớp những đồ vật có thể ghép đôi tương ứng 1-1
- Cho trẻ thực hành ghép đôi tương ứng 1-1 với các đồ vật vừa tìm được

*** HD3: Củng cố**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: ghép đôi với bạn.
- + Cô giới thiệu cách chơi: Một bạn nam tìm cho mình một bạn nữ (hoặc 2 bạn thân ghép đôi với nhau)
- + Luật chơi: Bạn nào không tìm đúng yêu cầu của cô là người thua cuộc, phải nhảy lò cò

- Trẻ thực hiện chơi
- Cô kiểm tra, nhận xét kết quả chơi

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 12:09 29/11/2025
bởi Trần Thị Bích Phượng (31313310_phuongtb) – Trường Mầm non Quang Trung

Thứ năm, ngày 25 tháng 9 năm 2025

Hoạt động học: Nhận biết hành vi đúng sai về an toàn khi ở trường
LVPT: PTTC-KNXH

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ biết khi đến trường nên chơi ở những chỗ nào? Cần phải tránh xa những nơi nào
- Rèn cho trẻ kĩ năng tự bảo vệ bản thân mình, biết cách chơi và sử dụng một số loại đồ dùng, đồ chơi an toàn.
- GD trẻ không chơi ở những nơi nguy hiểm, không nghịch những đồ dùng có thể gây nguy hiểm cho trẻ.

II. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh cảnh báo nguy hiểm
- Tranh gạch hành vi đúng sai.
- Một số địa điểm để trẻ đến quan sát

III. Hoạt động:

*** HĐ1: Ổn định tổ chức**

- Cô cho trẻ hát bài: “Em yêu trường em”.
- Cô trò chuyện với trẻ về việc hàng ngày trẻ được đến trường như thế nào.
- Cô dẫn dắt vào bài

*** HĐ2: Bé đến trường thật an toàn**

- + Hàng ngày ai đưa con đến trường? đi bằng phương tiện gì?
- + Khi ngồi trên xe các con phải như thế nào?
- + Giờ ra về ai đón con? Nếu người lạ đón các con sẽ làm gì? Người lạ cho quà thì như thế nào? Các con có được nhận không?
- + Đến lớp các con có những gì? khi chơi, sử dụng những đồ dùng đó các con phải chú ý điều gì? (đất nặn, bút màu, keo, kéo, bàn ghế ..)

+ Theo các con trong lớp có những nơi nào, đồ dùng nào có thể gây nguy hiểm chúng ta không nên lại gần và khi sử dụng phải chú ý thế nào?

(Cô cho trẻ xem tranh và chỉ cho trẻ 1 số nơi như ổ cắm điện, tủ cao...)

+ Ở ngoài lớp thì những nơi nào các con không được đến gần? (Cô cho trẻ xem tranh một số nơi như nhà bếp, khu vực nhà để xe, khu vực cống thoát nước..)

+ Vì sao chúng ta không được lại gần những nơi đó?

+ Ở sân trường còn có gì nữa?

+ Khi chơi với những loại đồ chơi ngoài trời thì các con phải chú ý điều gì?

- Cô GD trẻ biết tránh xa những nơi nguy hiểm, không lại gần những nơi nguy hiểm và không làm những việc có thể gây nguy hiểm cho mình và người khác,

(Cô cho trẻ xem một số tranh ảnh cảnh báo nguy hiểm)

*** HD3: Củng cố:**

- Trò chơi: Ai nhanh hơn

- Cô giới thiệu tên Tc, cách chơi:

- Cho trẻ đọc bài “Bập bênh” cho trẻ ra sân chơi.

- Trẻ nhắc lại những khu vực không được đến gần và khi chơi đồ chơi ngoài trời ngoài trời cần chú ý gì?

- Kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

Thứ sáu, ngày 26 tháng 9 năm 2025

**Hoạt động học: TDKN: Đi kiễng gót liên tục 3m , TCVD: Kéo co
LVPT: PTTC**

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên vận động, biết thực hiện vận động “Đi kiễng gót liên tục 3m”.
- Rèn kỹ năng vận động phối hợp tay, chân, mắt khéo léo thực hiện vận động “Đi kiễng gót liên tục 3m”.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ, nhạc bài “Trường chúng cháu là trường mầm non”.
- Xắc xô, cây hoa.
- Một số đồ dùng hỗ trợ tiết học.

III. Hoạt động:

***HD1: Khởi động.**

- Cho trẻ đi theo đội hình hình tròn với các kiểu đi khác nhau theo hiệu lệnh của cô sau đó về đội hình hàng ngang.

***HĐ2: Trọng động.**

a) Bài tập phát triển chung.

- Tay: Đưa hai tay ra trước- hạ xuống
- Bụng: Đứng cúi gập người về phía trước, tay gõ đầu gối
- Chân: Ngồi xổm đứng lên
- Bật: Bật tại chỗ
- ĐTNM: Động tác chân (4 lần 4 nhịp)

b) VĐCB: Đi kiễng gót liên tục 3m

- Cô hỏi ý tưởng trẻ
- Cô thống nhất vận động “Đi kiễng gót liên tục 3m”
- + Lần 1: Cô làm mẫu không phân tích.
- + Lần 2: Cô kết hợp với phân tích động tác

TTCB: Cô đứng sau vạch xuất phát tay chống hông, người thẳng, mắt nhìn thẳng về phía trước, khi có hiệu lệnh một tiếng xắc xô cô kiễng gót bằng hai nửa bàn chân trên. Khi đi cô khéo léo giữ thăng bằng không bị ngã và đi đến tới vạch đích cô dừng lại và nhẹ nhàng đi về cuối hàng.

- Cô cho 1-2 trẻ lên làm mẫu (cô sửa sai).
- Lần lượt từng trẻ lên tập (cô sửa sai, động viên trẻ).
- Cô cho hai đội thi đua trồng hoa
- Cô hỏi lại trẻ tên vận động.
- Cô mời 1 trẻ lên tập lại vận động.

c) TCVD: “Kéo co”

- + Cô giới thiệu tên trò chơi “Kéo co”.
- + Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi: Cô chia lớp mình thành 2 đội với số lượng bằng nhau và tương đối đồng đều về thể lực, cô kẻ một vạch làm mốc , 2 đội đứng đối diện nhau, cách vạch khoảng 50 cm và cùng nắm vào dây để kéo. Khi có hiệu lệnh của cô, 2 đội dồn sức kéo. Đội nào kéo được đối phương qua khỏi vạch ranh giới là đội đó thắng.

- Trẻ chơi 2-3 lần theo yêu cầu của cô
- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

***HD3: Hồi tĩnh.**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp 2-3 vòng

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

GIÁO VIÊN

TỔ TRƯỞNG CM

P. HIỆU TRƯỞNG